

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 403 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ một số thủ tục hành chính trong bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ một số thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 15/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bổ sung bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và bãi bỏ Quyết định số 133/QĐ-UBND, Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 07/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính

chung áp dụng tại cấp xã, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ TRONG BỘ THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH CHUNG ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 403 /QĐ-UBND ngày 15 /02/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Số thứ tự	Tên thủ tục hành chính	Lý do bãi bỏ
A	Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 15/9/2009	
	Lĩnh vực Người có công	
1	Đề nghị khen tặng, truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực thi hành; đồng thời, thủ tục hành chính đã được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng công bố tại Quyết định số 6184/QĐ-BQP ngày 28/12/2019 và công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tên thủ tục hành chính “ <i>Xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng</i> ”, mã số hồ sơ 2.001190 và thủ tục hành chính “ <i>Xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng</i> ”, mã số hồ sơ 1.002862 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.
2	Xác nhận bản khai đề nghị khen tặng, truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	
B	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 07/7/2009	
I	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật đô thị	
1	Xin phép đào đường hẻm để bắt hệ thống nước sinh hoạt	Căn cứ pháp lý Luật Giao thông đường bộ năm 2001 và Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành.
II	Lĩnh vực Môi trường	
1	Xác nhận vay vốn chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường	Thủ tục hành chính đã được Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội công bố tại Quyết định số 3339/QĐ-NHCS ngày 29/9/2015, tên thủ tục hành chính “ <i>Phê duyệt cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn</i> ” và được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, mã số hồ sơ 2.000925; trong đó: quy định cơ quan thực hiện Ngân hàng Chính sách xã hội, cơ quan

		phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức chính trị - xã hội.
III	Lĩnh vực Phát triển công nghiệp và thương mại địa phương	
1	Xác nhận Đơn xin miễn giảm thuế	Căn cứ pháp lý Luật Quản lý thuế năm 2006; Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ và Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hết hiệu lực thi hành.
IV	Lĩnh vực Hành chính tư pháp	
1	Xác nhận thường trú tại địa phương	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực thi hành; đồng thời, quy định hiện nay của Bộ Công an không có thủ tục “Xác nhận thường trú tại địa phương”.
C	Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 07/7/2009	
I	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật đô thị	
1	Văn bản chấp thuận đào đường, vỉa hè	Căn cứ pháp lý Luật Giao thông đường bộ năm 2021 và Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành.
II	Lĩnh vực Viễn thông và Internet	
1	Cấp giấy phép kinh doanh trò chơi điện tử, internet	Căn cứ pháp lý Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 18/01/2006 của Chính phủ và Thông tư số 69/2006/TT-BVHTT ngày 28/8/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hết hiệu lực thi hành.
Tổng số: 08 thủ tục.		